

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HOÁ CHẤT ĐỨC GIANG



(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101452588 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 05 tháng 03 năm 2004, thay đổi lần thứ 9 ngày 25 tháng 4 năm 2014)

Trụ sở : 18/44 phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội
Điện thoại : (04) 8 271 620
Fax : (04) 8 271 068

1. Thông tin chung

1.1 Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0103003850
- Vốn điều lệ: 334.993.660.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 334.993.660.000 VND
- Địa chỉ: Số 18/44 phố Đức Giang – Thượng Thanh – Long Biên – Hà Nội
- Số điện thoại: 04 38271620
- Số fax: 04 38271068
- Website: ducgiangchem.vn
- Mã cổ phiếu: DGC

Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất và buôn bán nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);
- Sản xuất và buôn bán các mặt hàng cao su, sơn, chất dẻo, phân bón, sắt, thép, kim loại màu;
- Sản xuất, buôn bán máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí;
- Sản xuất và buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất từ chúng; các chất chưa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
- Cho thuê nhà xưởng.
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Sản xuất phụ gia thực phẩm

1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang tiền thân là Công ty Hoá chất Đức Giang, đây một doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tổng cục hóa chất Việt Nam được thành lập từ năm 1963 với sản phẩm “Bột giặt Đức Giang” rất quen thuộc với người tiêu dùng.

Thực hiện chủ trương cổ phần hóa các doanh nghiệp của Nhà nước, Công ty Hoá chất Đức Giang được chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty Cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang theo quyết định số 135/2003/QĐ-BCN ngày 26 tháng 08 năm 2003 và Quyết định số 10/2004/QĐ-BCN ngày 13 tháng 02 năm 2004 về việc sửa đổi Điều 2 Quyết định số 135/2003/QĐ-BCN.

Tháng 4 năm 2004, Công ty hoàn tất công tác cổ phần hóa, chuyển đổi mô hình và Công ty Cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003850 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp cho đăng ký lần đầu ngày 05/03/2004 với số vốn điều lệ 15 tỷ đồng (đến nay đã đăng thay đổi lần thứ 8 ngày 23 tháng 12 năm 2013 với mã số doanh nghiệp 0101452588 do Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp).

Sau hơn 9 năm cổ phần hóa, Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang lớn mạnh nhanh chóng và không chỉ đơn thuần sản xuất kinh doanh mặt hàng bột giặt, nguyên liệu sản xuất bột giặt mà còn mở rộng sang một số lĩnh vực như: sản xuất hóa chất công nghiệp, hóa chất tinh khiết,...

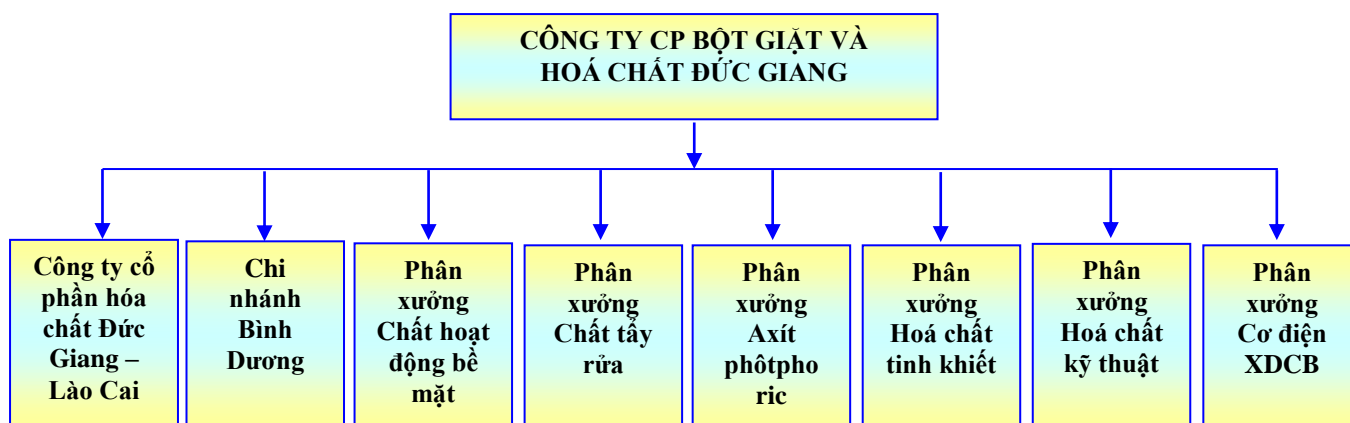
Cơ cấu vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2014

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ %
1	Tập đoàn hóa chất Việt Nam Đại diện: Ông Vũ Nhất Tâm	6.670.301	66.703.010.000	19,91%
2	398 cổ đông cá nhân khác	26.829.065	268.290.650.000	80,09%
	Cộng	33.499.366	334.993.660.000	

2. Cơ cấu tổ chức Công ty tại thời điểm hiện nay:

Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang thực hiện mô hình quản lý gồm: Công ty và Công ty con và 01 Chi nhánh và 06 phân xưởng trực thuộc.

Cơ cấu tổ chức của Công ty được mô tả theo sơ đồ sau:



Các đơn vị trực thuộc

Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai

Địa chỉ: Thị Trấn Tăng Loong - Huyện Bảo Thắng - Tỉnh Lào Cai

Điện thoại / Fax: 0202 247 811

Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất Phốt pho vàng (P4)

Chi nhánh Bình Dương:

Địa chỉ: Khu công nghiệp Đồng An – Xã Bình Hoà - Huyện Thuận An - Tỉnh Bình Dương

Điện thoại/ Fax: 0650 756576

Phân xưởng Chất tẩy rửa

Công ty có 2 phân xưởng sản xuất xà phòng bột, xà phòng kem, nước rửa chén, nước giặt, nước xả làm mềm vải, nước lau sàn nhà, nước Javel, nước cọ toilet và sản xuất Tripoly Phốtphát Natri, một phân xưởng đặt tại trụ sở 18/44 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội với công suất là 12.000 tấn/năm. Phân xưởng thứ 2 đặt tại Chi nhánh Bình Dương và đang trong quá trình đầu tư để nâng công suất.

Phân xưởng Axit phốtphoric

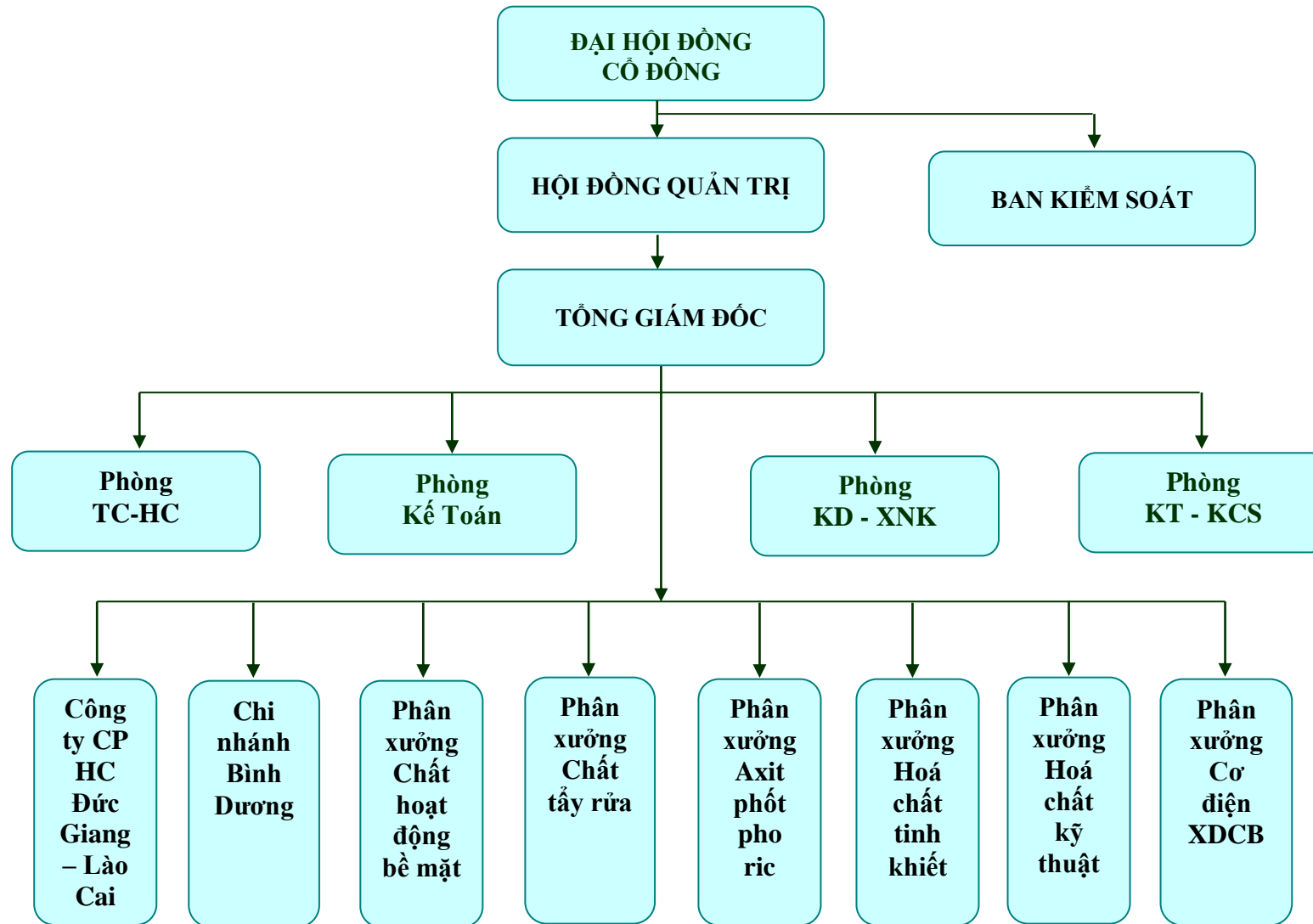
Công ty có 2 phân xưởng sản xuất Axit Phốtphoric có công nghệ sản xuất giống nhau, một phân xưởng đặt tại trụ sở 18/44 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội và một phân xưởng đặt tại Chi nhánh Bình Dương. Công suất mỗi phân xưởng là 12.000 tấn/năm. Sản phẩm chính là gồm hai dòng: Axit Phốtphoric kỹ thuật 85% và Axit Phốtphoric 85% dùng trong thực phẩm.

Ngoài ra, tại trụ sở Công ty còn có các phân xưởng như: Phân xưởng Chất hoạt động bề mặt, Phân xưởng Hoá chất tinh khiết, Phân xưởng Hoá chất kỹ thuật, Phân xưởng Cơ điện XDCB.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức bộ máy quản lý công ty Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang được mô tả theo sơ đồ sau:



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, họp ít nhất mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị của Công ty có 05 thành viên, mỗi nhiệm kỳ tối đa của từng thành viên là 03 năm. Chủ tịch Hội đồng quản trị do HĐQT bầu ra.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra và thay mặt ĐHĐCĐ giám sát mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán, thẩm định báo cáo tài chính hàng năm báo cáo trực tiếp ĐHĐCĐ. Ban kiểm soát của Công ty có 03 thành viên.

Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người điều hành mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và chịu trách nhiệm trước pháp luật và HĐQT về việc thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ Công ty. Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm và là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc, các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ.

Phòng Tổ chức - Hành Chính

Có chức năng tham mưu giúp HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các công việc cụ thể sau:

- ✓ Công tác tổ chức và công tác cán bộ;
- ✓ Công tác đào tạo;
- ✓ Công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật;
- ✓ Công tác hành chính văn phòng.

Phòng Kế toán

Là bộ phận giúp Tổng Giám đốc tổ chức bộ máy Tài chính - kế toán - tín dụng. Mặt khác giúp Giám đốc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh tế - tài chính trong Công ty theo các quy định về quản lý tài chính của Nhà nước và công ty cổ phần.

Phòng Kinh doanh - Xuất nhập khẩu

Là bộ phận chức năng giúp việc cho HĐQT và Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực cụ thể sau:

- ✓ Công tác kinh doanh - xuất nhập khẩu;
- ✓ Công tác đấu thầu, mua sắm máy móc;
- ✓ Công tác hợp đồng kinh tế;
- ✓ Công tác kế hoạch.

Phòng Kỹ thuật - KCS

Là bộ phận chức năng trợ giúp Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực cụ thể sau:

- ✓ Nghiên cứu, hướng dẫn và hỗ trợ ứng dụng công nghệ, các tiến bộ kỹ thuật, các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, biện pháp hợp lý hóa sản xuất trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; nghiên cứu để sản xuất các sản phẩm mới.
- ✓ Quản lý kỹ thuật, chất lượng và tiến độ các công trình đấu thầu, nhận thầu thi công hoặc các công trình do Công ty làm chủ đầu tư;
- ✓ Quản lý về an toàn bảo hộ lao động trong công ty;
- ✓ Tìm kiếm, phát triển thị trường và tiếp thị đấu thầu các công trình trong phạm vi ngành nghề kinh doanh của Công ty;
- ✓ Lập và trình duyệt các dự án đầu tư của Công ty.

Nhìn chung mô hình tổ chức hiện tại của Công ty đã đáp ứng được với yêu cầu của nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Với việc phân cấp mạnh của Công ty đối với các đơn vị trực thuộc đã tạo điều kiện cho các đơn vị phát huy tính chủ động sáng tạo trong công tác quản lý và điều hành sản xuất, trong việc phát triển thị trường,... cũng như trong việc thực thi định hướng phát triển chung của Công ty. Công ty vẫn giữ được vai trò trung tâm điều phối hoạt động của các đơn vị thông qua quy chế quản lý chung.

4. Danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty và cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến ngày 31/12/2014

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ %
1	Đào Hữu Huyền	55 Phùng Hưng - Hoàn Kiếm- Hà Nội	8.777.887	8.777.887 0.000	26,2%
2	Tập đoàn hóa chất Việt Nam <u>Đại diện:</u> Vũ Nhất Tâm	1A Tràng Tiền - Hoàn Kiếm - Hà Nội P210, D5A Trần Thái Tông, Cầu Giấy, Hà	6.670.301	6.670.301 0.000	19,91%

		Nội			
3	Đào Hữu Kha	425 Ngô Gia Tự - Long Biên – Hà Nội	2.635.760	2.635.760 0.000	7,87%
4	Ngô Thị Ngọc Lan	425 Ngô Gia Tự - Long Biên – Hà Nội	2.599.018	2.599.018 0.000	7,76%

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con, những công ty mà DGC đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối DGC

Công ty mẹ: Không có

Công ty con: Công ty cổ phần hóa chất Đức Giang – Lào Cai.

Địa chỉ: Khu công nghiệp Tăng Loong – Bảo Thắng – Lào Cai.

Công ty cổ phần hóa chất Đức Giang – Lào Cai được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5300 299 830 do sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Lào Cai cấp lần đầu ngày 15/4/2009, cấp đăng ký thay đổi lần 01 ngày 13/5/2011.

Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang: Là công ty con, Công ty cổ phần bột giặt và hóa chất Đức Giang nắm giữ 9.289.700 cổ phần tương ứng với 61,93% vốn điều lệ.

Công ty liên kết: Công ty cổ phần hóa chất phân bón Lào Cai

Địa chỉ: Khu công nghiệp Tăng Loong – Bảo Thắng – Lào Cai.

Công ty cổ phần hóa chất Phân bón Lào Cai được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5300 582 654 do sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Lào Cai cấp lần đầu ngày 6/4/2012, cấp đăng ký thay đổi lần 01 ngày 13/11/2012.

Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang: Là công ty liên kết, Công ty cổ phần bột giặt và hóa chất Đức Giang nắm giữ 4.807.000 cổ phần tương ứng với 24,04% vốn điều lệ.

Công ty liên kết: Công ty cổ phần hóa chất Đức Giang – Đình Vũ

Địa chỉ: Khu công nghiệp Đình Vũ – Hải Phòng.

Công ty cổ phần hóa chất Đức Giang Đình Vũ được thành lập theo Giấy chứng nhận phép đầu tư số 022 031 000 132 do Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng cấp lần đầu ngày 26/7/2013

Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang: Là công ty liên kết, Công ty cổ phần bột giặt và hóa chất Đức Giang nắm giữ 600.000 cổ phần tương ứng với 30% vốn điều lệ.

6. Hoạt động kinh doanh

6.1 Hoạt động kinh doanh chính

6.1.1 Sản phẩm chính

Phốt pho vàng (P₄):

Đặc điểm: Công thức hoá học P₄; Trọng lượng phân tử là 123,90; Chất lượng loại kỹ thuật 99,9% (TC28:2005/HCĐG); Dạng bên ngoài và đặc điểm là thể rắn màu vàng nhạt hoặc màu vàng. Tỷ trọng 1,83, điểm chảy 44,1⁰C, điểm sôi 281⁰C, không tan trong nước nhưng tan trong benzene, ete và cacbon disunfua.

Sử dụng: Được dùng để sản xuất phốt pho đỏ, axit photphoric, photpho triclo rua, photpho oxytriclo rua, photphopentoxit và photpho pentasunfua; Sử dụng trong sản xuất thuốc trừ sâu gốc photpho hữu cơ và một số chất độc. Phốt pho vàng còn được sử dụng rộng rãi làm nguyên liệu trong một số ngành công nghiệp.

Hình ảnh:



Axit Photphoric (H₃PO₄)

Đặc điểm: Công thức hoá học H₃PO₄; Trọng lượng phân tử là 98,0; Chất lượng loại dung trong kỹ thuật và trong thực phẩm có hàm lượng H₃PO₄ không nhỏ hơn 85%; Dạng bên ngoài và đặc điểm là chất lỏng trong suốt, không màu, có vị chua. Tỷ trọng 1,697 (20⁰C).

Sử dụng: Được dùng để làm nguyên liệu sản xuất Natri Tripolyphosphat và các muối photphat khác; dung trong công nghiệp thực phẩm, vi sinh, thức ăn chăn nuôi gia súc,...

Hình ảnh:



Natri tripolyphosphat (Na₅P₃O₁₀)

Đặc điểm: Công thức hoá học Na₅P₃O₁₀; Trọng lượng phân tử là 367,88; Chất lượng loại kỹ thuật TC03:2005/HCĐG; Dạng bên ngoài và đặc điểm là bột màu trắng.

Sử dụng: Được dùng trong công nghiệp sản xuất các chất giặt rửa, công nghiệp thực phẩm và vi sinh,...

Hình ảnh:

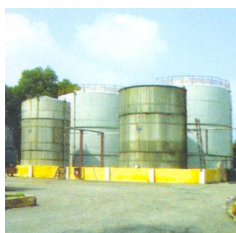


Linear alkylbenzensulfonic acid (LAS)

Đặc điểm: Công thức hoá học $C_nH_{2n+1}C_6H_4SO_3H$ (n khoảng 12); Trọng lượng phân tử trung bình 322; Chất lượng loại kỹ thuật TC04:2005/HCĐG; Dạng bên ngoài và đặc điểm thể lỏng sệt, đồng nhất, màu nâu sáng.

Sử dụng: Được dùng làm chất tạo bọt trong sản xuất các chất giặt rửa.

Hình ảnh:

**Bột giặt:**

Đây là sản phẩm đã có thương hiệu lâu năm trong người tiêu dùng và được Công ty tái nghiên cứu sản xuất đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Bột giặt Đức Giang với hàm lượng chất hoạt động bề mặt không nhỏ hơn 18%, đảm bảo đánh bật mọi vết bẩn khó tẩy nhất mà lại không hại đến da tay. Thành phần chính: LASNa, STTP, Sodiumcarbonate, Natrisulfate, Chất tẩy trắng quang học, Hương liệu



Các sản phẩm của Công ty có chất lượng cao đáp ứng được các yêu cầu khắt khe về tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ cho phòng thí nghiệm các nhà máy, trường học, viện nghiên cứu, bệnh viện, người tiêu dùng,.....

6.1.2 Sản lượng sản phẩm các năm**Bảng 02: Chi phí sản xuất**

Đơn vị tính: VND

Khoản mục	Năm 2013	Năm 2014
	Giá trị	Giá trị
Giá vốn hàng bán	1.438.383.162.358	1.673.858.784.802
Chi phí tài chính	16.565.813.421	22.053.507.325

Chi phí bán hàng	84.398.094.681	95.359.591.940
Chi phí quản lý	24.794.412.021	27.765.963.807
Cộng chi phí	1.564.141.482.481	1.819.037.847.874

6.1.3 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Nằm trong định hướng phát triển dài hạn của Công ty, công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao là điểm then chốt tạo bước đột phá trong thời gian tới. Với mục tiêu là triển khai nghiên cứu:

- Phát triển công nghệ sản xuất các mặt hàng hóa chất tinh khiết, hóa chất kỹ thuật;
- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm đầu cuối có nguồn gốc từ phốt pho như: Phân lân có hàm lượng phốt pho cao (TSP), phụ gia thức ăn chăn nuôi (DCP),...;

Với mục đích đó, Công ty đã thành lập Ban Nghiên cứu và xây dựng phòng thí nghiệm độc lập với mục đích phát triển các sản phẩm mới dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng Giám đốc Công ty, và nòng cốt là các cán bộ có trình độ chuyên môn cao không ngừng tìm tòi, thực hiện các thí nghiệm và phát triển những sản phẩm mới nhằm đem lại hiệu quả kinh tế ngày càng cao cho Công ty.

6.2 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm dịch vụ

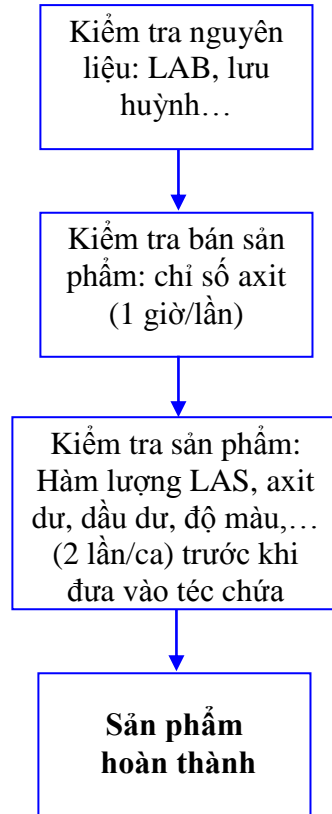
Từ năm 2003, Công ty áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 do tập đoàn GLOBAL - Anh Quốc cấp. Trong quá trình hoạt động, Công ty vẫn thực hiện duy trì và cải tiến quản lý chất lượng bằng văn bản phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 9001-2000. Hệ thống quản lý chất lượng được cụ thể hoá tới từng hoạt động riêng biệt bằng các quy trình được xây dựng và cải tiến liên tục, cụ thể:

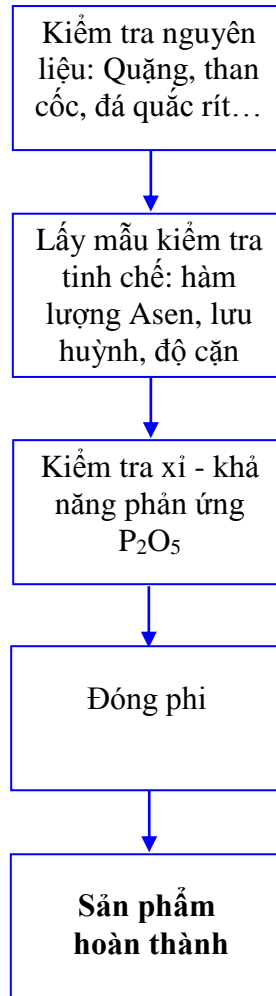
- **Đối với công tác kỹ thuật:** Áp dụng quy trình bắt đầu từ công tác đầu tư, đấu thầu, triển khai thi công công trình, quản lý chất lượng, an toàn trong thi công đến khi bàn giao công trình đưa vào quản lý sử dụng...
- **Đối với công tác Tổ chức - Hành chính:** Áp dụng quy trình về công tác tuyển dụng điều động, đào tạo và nâng cao tay nghề cho cán bộ công nhân viên.
- **Công tác Kinh tế - kế hoạch:** Áp dụng các quy trình về ký hợp đồng, xây dựng định mức, đơn giá, đấu thầu mua sắm vật tư thiết bị.
- **Sản phẩm hỏng:** Áp dụng quy trình khắc phục phòng ngừa khi có nhiều lỗi phát sinh trong quá trình thi công, khắc phục những điểm không phù hợp phát hiện trong quá trình đánh giá chất lượng nội bộ và xử lý khiếu nại của khách hàng.

Để kiểm soát chất lượng sản phẩm hoàn thành. Công ty đã thành lập Ban kiểm soát quá trình thực hiện theo các tiêu chuẩn. Ban này có chức năng thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát, đánh giá, kiểm tra chất lượng sản phẩm bằng các thí nghiệm về đặc tính lý, hoá, độ chặt, độ ẩm, độ bền... Trong quá trình sản xuất, các sản phẩm đều được phòng kỹ thuật của Công ty kiểm tra nội bộ nếu đạt yêu cầu về chất lượng mới đưa sản phẩm vào sử dụng hoặc ra thị trường.

Quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm của Công ty có thể được mô tả qua một vài quy trình chính như sau:

Quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm LAS



Quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm Phốt pho vàng**6.3 Hoạt động Marketing**

Xuất phát từ đặc thù sản xuất kinh doanh, bản thân Công ty đã ý thức được tầm quan trọng của hoạt động Marketing nên thời gian qua hoạt động này đang được đầu tư hợp lý. Với chiến lược tăng cường năng lực cạnh tranh và đa dạng hoá hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã xây dựng một đội ngũ nhân viên Marketing chuyên nghiệp, có năng lực chuyên môn cao. Công ty đã xây dựng website riêng và bắt đầu thực hiện việc quảng bá hình ảnh công ty cũng như các sản phẩm thông qua internet nhằm tìm kiếm đối tác trong và ngoài nước để tăng doanh thu và đẩy mạnh xuất khẩu.

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.**7.1 Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty****Bảng 04: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty***Đơn vị tính: VND*

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.441.887.476.651	1.677.175.426.430	16,32%
Doanh thu thuần	1.847.241.179.935	2.036.568.828.092	10,25%

Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	408.858.017.577	362.710.043.290	-11,29%
Doanh thu hoạt động tài chính	38.760.388.696	36.845.027.745	-4,94%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	321.860.086.150	254.376.007.963	-20,97%
Lợi nhuận khác	13.635.250.880	85.988.708	-99,37%
Lợi nhuận trước thuế	335.575.450.520	259.807.690.330	-22,58%
Lợi nhuận sau thuế	296.473.554.564	221.424.044.361	-25,31%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	188.583.405.498	149.127.356.924	-20,92%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	37,60%	31%	-17,55%

7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

❖ Thuận lợi:

- Công ty đã có những mặt hàng truyền thống như LAS, phốt pho vàng, H₃PO₄, Na₅P₃O₁₀ và những khách hàng truyền thống như: Tập đoàn Toyotatusho, Sumimoto, Mitshubishi, OCI.
- Các ngành kinh tế tiếp tục phát triển, các mặt hàng xuất khẩu tăng mạnh đặc biệt là phốt pho vàng và axit phosphoric.
- Sản phẩm bột giặt và chất tẩy rửa đã có thương hiệu và uy tín trên thị trường.
- Có đội ngũ công nhân, kỹ sư lành nghề.
- Có mặt bằng sản xuất rộng, địa điểm giao dịch thuận lợi.

❖ Khó khăn:

- Giá nguyên liệu tăng nhanh, giá điện, một số nguyên liệu đầu vào khan hiếm, đặc biệt là than cốc.
- Hoạt động xuất khẩu của Công ty chiếm tỷ trọng khá cao trong tổng doanh thu nên có nhiều rủi ro biến động về tỷ giá và thị trường thế giới.
- Mặt hàng chiến lược trong thời gian tới là các chất tẩy rửa đặc biệt là sản phẩm bột giặt có sự tranh tranh khốc liệt từ các công ty trong nước dẫn đến lợi nhuận không cao. Ngoài ra các sản phẩm hóa chất khác như STPP, H₃PO₄ ... vấp phải sự cạnh tranh rất lớn do có các sản phẩm cùng loại được nhập khẩu từ Trung Quốc.

Với những thuận lợi và khó khăn trên, kết quả sự chỉ đạo kiên quyết, sát sao và kịp thời của lãnh đạo Công ty cùng sự đoàn kết nhất trí, năng động của các cấp lãnh đạo, sự nỗ lực sáng tạo của đội ngũ CBCNV, Công ty đã vượt qua khó khăn để phát triển sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

8.1 Vị thế của Công ty trong ngành

- Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang (tiền thân là Công ty Hoá chất Đức Giang)

là công ty có truyền thống sản xuất Hoá dược tinh khiết cung cấp cho thị trường Việt Nam 51 năm qua. Thương hiệu Hoá chất Đức Giang có uy tín nhất định trên thị trường Việt Nam.

- Một số dây chuyền công nghệ do Liên hợp quốc tài trợ hiện còn hoạt động tốt như hệ thống chung cất còn tuyệt đối, hệ chung cất dung môi, hệ chung cất axit HCl, HNO₃, hệ sản xuất NH₄OH,...
- Các kỹ sư và công nhân lành nghề đã được đào tạo và thực hành tại các phân xưởng, các nhà máy của công ty.
- Có mặt bằng nhà xưởng rộng, phòng KCS thuận tiện cho việc khôi phục và sản xuất Hoá chất tinh khiết, Hoá dược.
- Đã được công nhận đạt hệ thống tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2000 do tập đoàn GLOBAL - Anh Quốc cấp.
- Trụ sở Công ty gần trung tâm, cảnh quan và điều kiện làm việc tốt có thể thu hút được các kỹ sư có trình độ về làm việc.

8.2 Triển vọng phát triển ngành

Với một nền kinh tế đang tăng trưởng như hiện nay thì nhu cầu về các sản phẩm trong lĩnh vực hoạt động của Công ty đang có tốc độ tăng trưởng khá cao và ổn định. Trong khi đó, năng lực sản xuất trong nước chưa đáp ứng được nhu cầu đó mà chủ yếu phải nhập khẩu từ Trung Quốc, Đức, Pháp, Mỹ,... Bên cạnh đó, đây là ngành có lợi nhuận ổn định mà vốn đầu tư không quá nhiều, tốc độ thu hồi vốn nhanh (khoảng 3 - 5 năm).

8.3 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

Cùng với tốc độ tăng trưởng ổn định của nền kinh tế Việt Nam, thị trường hoá chất, hoá dược có sự phát triển khả quan, hứa hẹn tạo ra lợi tức hấp dẫn thu hút đầu tư. Như vậy, định hướng phát triển của Công ty hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển của ngành, chính sách của Nhà nước và xu hướng chung trên thế giới.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1 Số lượng Lao động và cơ cấu lao động

Tại thời điểm 31/12/2013, tổng số lao động trong Công ty là 590 người.

Bảng 05: Cơ cấu lao động theo trình độ và tính chất công việc

Cơ cấu lao động	Số lượng	
	Nam	Nữ
Phân theo trình độ học vấn:		
1. Trên Đại học	14	5
2. Đại học	38	27
3. Cao đẳng	43	29
4. Trung cấp	55	35

5. Công nhân kỹ thuật	310	190
6. Lao động phổ thông	35	25

9.2. Chế độ làm việc và chính sách lương thưởng, trợ cấp cho người lao động

Chế độ làm việc:

Người lao động trong công ty đều có hợp đồng lao động theo đúng luật lao động và được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định hiện hành của pháp luật về Luật lao động và các khoản trợ cấp, thưởng, được đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp...

Công ty thường xuyên quan tâm cải thiện điều kiện môi trường làm việc cho người lao động, thực hiện nghiêm túc công tác an toàn và bảo hộ lao động. Hàng năm công ty tổ chức khám sức khoẻ định kỳ để phân loại lao động, sắp xếp hợp lý, thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh nghề nghiệp và thực hiện đầy đủ chế độ đối với người lao động.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Căn cứ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng năm, các đơn vị trực thuộc, phòng ban lập kế hoạch tuyển lao động theo từng loại chức danh ngành nghề trình Công ty. Theo quy chế tuyển dụng, phòng Tổ chức hành chính căn cứ nhu cầu nhân lực và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh lập, cân đối nhân lực theo nhu cầu, lập kế hoạch tuyển dụng lao động trình Giám đốc Công ty phê duyệt thực hiện.

Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn của cán bộ công nhân viên. Hàng năm, Công ty thường tổ chức các đợt kiểm tra trình độ chuyên môn nhằm phân loại cán bộ công nhân viên theo trình độ chuyên môn, trình độ tay nghề từ đó lập các kế hoạch bồi dưỡng đào tạo bổ sung. Ngoài ra, Công ty cũng khuyến khích nhân viên các phòng ban tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

Hiện nay, Công ty đã xây dựng được quy chế về quản lý và phân phối tiền lương áp dụng thống nhất trong toàn Công ty. Tiền lương được phân phối dựa trên cơ sở đặc tính công việc, thời gian lao động và năng suất lao động. Việc phân phối lương này được thực hiện công khai, dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty.

Cùng với tiền lương, nhằm tạo không khí, môi trường làm việc tích cực, hăng hái thi đua sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện chính sách khen thưởng định kỳ và khen thưởng đột xuất cho các cá nhân và tập thể có thành tích trong sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa các biện pháp sản xuất, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và đạt kết quả cao trong sản xuất kinh doanh.

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng và gắn bó lâu dài với Công ty, lãnh đạo Công ty luôn quan tâm đến đời sống cả vật chất lẫn tinh thần của cán bộ công nhân viên, có chính sách tặng quà, thăm hỏi, trợ cấp ốm đau, trợ cấp tai nạn nghề nghiệp, thường xuyên tổ chức và phát động các phòng trào văn hóa, văn nghệ, thể thao... Ngoài ra, hàng năm Công ty còn tổ chức cho toàn thể cán bộ công nhân viên đi tham quan, du lịch, nghỉ mát, ...

10. Chính sách cổ tức

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của năm tới. Tỷ lệ cổ tức cho năm 2013 và các năm sắp tới dự kiến duy trì trong khoảng từ 30%/năm.

Bảng 06: Tỷ lệ cổ tức 2013 - 2018

Chỉ tiêu	2013	2014	2015	2016	2017	2018
Cổ tức trên mệnh giá	37,3%	31%	30%	30%	30%	30%

11. Tình hình tài chính

Là doanh nghiệp có doanh thu từ xuất khẩu khá lớn (chiếm bình quân khoảng 60% doanh thu thuần hợp nhất) nên Công ty áp dụng xử lý chênh lệch tỷ giá theo hướng dẫn của Thông tư số 201/2009/TT-BTC ban hành ngày 15/10/2009 của Bộ tài chính. Theo đó, các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ các nghiệp vụ này được hạch toán vào kết quả sản xuất kinh doanh.

11.1 Trích khấu hao TSCĐ

Việc ghi nhận tài sản cố định và khấu hao tài sản cố định được thực hiện theo chuẩn mực kế toán số 03 - Tài sản cố định hữu hình, chuẩn mực kế toán số 04 - Tài sản cố định vô hình, Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 và Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC của Bộ Tài chính.

Công ty hiện đang áp dụng phương pháp khấu hao đường thẳng, chính sách khấu hao áp dụng năm 2006 được thực hiện nhất quán với năm trước. Mức khấu hao cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Máy móc thiết bị	3 – 6
Phương tiện vận tải	6 – 8
Thiết bị quản lý	± 3

11.2 Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân năm 2014 là 10.500.000 đồng/người/tháng.

11.3 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay, không có nợ quá hạn.

11.4 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế và các khoản phải nộp khác theo quy định của Nhà nước.

Số dư các khoản phải nộp theo luật định tại thời điểm 31/12/2014 như sau:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
Thuế Giá trị gia tăng	277.082.061	0
Thuế Xuất nhập khẩu	(607.864.869)	(760.568.850)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	36.061.045.595	34.710.086.376
Thuế thu nhập cá nhân	5.255.733.191	145.012.912
Thuế khác	251.000	0
Tổng cộng		

11.5 Trích lập các quỹ

Số dư lũy kế các quỹ:

Đơn vị tính: VND

Khoản mục	31/12/2013	31/12/2014
Quỹ đầu tư phát triển	74.997.207.619	111.699.500.459
Quỹ dự phòng tài chính	33.719.599.030	54.996.652.402
Quỹ khen thưởng phúc lợi	44.614.474.139	57.711.111.031

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành được Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm, cụ thể như sau:

Giá trị trích lập các quỹ năm 2013 và năm 2014:

Đơn vị tính: VND

Khoản mục	Năm 2013	Năm 2014
Quỹ đầu tư phát triển	38.176.542.817	36.702.292.840
Quỹ dự phòng tài chính	16.735.308.330	21.277.053.373
Quỹ khen thưởng phúc lợi	44.614.474.139	20.126.990.306

11.6 Tổng dư nợ vay

Trong năm 2013 và 2014, do sử dụng đồng vốn một cách linh hoạt và hiệu quả và không có các khoản vay dài hạn. Các khoản vay ngắn hạn đều được công ty trả đúng hạn.

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	31/12/2013		31/12/2014	
	Giá trị	Quá hạn	Giá trị	Quá hạn
Vay ngắn hạn	198.626.203.460	0	453.426.730.052	0
Vay dài hạn	0	0	0	0
Tổng cộng	198.626.203.460	0	453.426.730.052	0

11.7 Các khoản nợ phải thu

Bảng 07: Các khoản phải thu

Đơn vị tính: VND

TT	Khoản mục	31/12/2013	31/12/2014
I	Phải thu ngắn hạn	582.188.764.520	192.484.227.700
1	Phải thu khách hàng	149.041.853.297	89.946.831.945

2	Trả trước cho người bán	50.202.226.227	20.322.903.205
3	Các khoản phải thu khác	283.401.460.676	82.715.010.261
4	Dự phòng phải thu khó đòi	(456.775.680)	(500.517.711)
II	Phải thu dài hạn	-	-

11.8 Các khoản nợ phải trả

Bảng 08: Các khoản phải trả

Đơn vị tính: VND

TT	Khoản mục	31/12/2013	31/12/2014
NỢ PHẢI TRẢ		639.479.530.694	743.186.943.695
I	Nợ ngắn hạn	639.479.530.694	743.186.943.695
1	Vay và nợ ngắn hạn	198.626.203.460	453.426.730.052
2	Phải trả người bán	122.589.502.571	110.330.316.638
3	Người mua trả tiền trước	34.976.530.763	48.540.584.983
4	Thuế và các khoản phải nộp NN	41.594.111.847	34.855.099.288
5	Phải trả người lao động	17.967.258.687	16.755.875.548
6	Chi phí phải trả	10.968.439.170	7.183.876.649
7	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	168.143.010.057	14.383.349.506
II	Nợ dài hạn		
1	Vay và nợ dài hạn	0	0
2	Thuế thu nhập hoãn lại	-	-
3	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-

Bảng 09: Tình hình công nợ phân theo vay ngắn hạn, vay dài hạn

Đơn vị tính: VND

Stt	Nội dung	Hạn mức tín dụng	31/12/2013	31/12/2014
I	Vay ngắn hạn		198.626.203.460	453.426.730.052
1	Ngân hàng		198.626.203.460	453.426.730.052
2	Cá nhân		0	0
II	Vay dài hạn		0	0

11.9 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 10: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu giai đoạn 2012 - 2013

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,75	1,27
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,30	1,06
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	39,55	44,31
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	97,74	117,96
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	7,48	10,71
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,45	1,21
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,22	10,87
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	36,65	35,15
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	14,83	13,20
	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	17,44	12,49

12. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

Danh sách Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Đào Hữu Huyền	Chủ tịch – Tổng Giám đốc	07/6/1956	8.777.887	26,2%
2	Đào Việt Hưng	Thành viên - phó Tổng Giám đốc	21/11/1977	122.009	0,36%
3	Vũ Nhất Tâm	Thành viên	02/12/1952	6.670.301	19,96%
Trong đó:					
Sở hữu cá nhân				0	0%
Đại diện sở hữu cổ phần của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam				6.670.301	19,91%
4	Lưu Bích Đạt	Thành viên	04/9/1983	25.217	0,08%

5	Phạm Thị Nhung	Thành viên	06/5/1963	148.723	0,44%
---	----------------	------------	-----------	---------	-------

Danh sách thành viên ban Kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Vũ Văn Ngọ	Trưởng ban	26/4/1978	24.063	0,07%
2	Nguyễn Tiến Khang	Thành viên	20/8/1952	0	0%
3	Vũ Minh Thuyết	Thành viên	28/8/1967	85.038	0,25%

Danh sách thành viên ban Tổng Giám đốc

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Đào Hữu Huyền	Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc	07/6/1956	8.777.887	26,2%
2	Đào Việt Hưng	Phó Tổng Giám đốc	21/11/1977	122.009	0,36%
3	Đào Hữu Duy Anh	Phó Tổng Giám đốc	10/10/1988	85.164	0,25%

Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Đào Thị Mai	Kế toán trưởng	09/3/1981	34.764	0,10%

12.1 Hội đồng quản trị**Ông Đào Hữu Huyền - Chủ tịch HĐQT Công ty**

Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 07/06/1956
Nơi sinh	: Hưng Yên
Số CMTND	: 011686105, nơi cấp thành phố Hà Nội, ngày cấp 01/10/2001
Quốc tịch	: Việt Nam

Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Hưng Yên
Địa chỉ thường trú	:	Số 55 Phùng Hưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc	:	04 8271620
Trình độ văn hoá	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Đại học Tổng hợp, chuyên ngành Hoá
Quá trình công tác		
✓ 1993 -:- 4/2007	:	Giám đốc Công ty TNHH Văn Minh
✓ 5/2007 -:- 5/2009	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang
✓ 5/2009 -:- 4/2012	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đức Giang – Lào Cai
✓ 4/2012 đến nay	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đức Giang – Lào Cai Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai
Chức vụ hiện nay	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang
Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đức Giang – Lào Cai kiêm chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty	:	Không
Số cổ phần nắm giữ	:	8.777.887 cổ phần
✓ Sở hữu cá nhân	:	8.777.8871 cổ phần

✓ Đại diện sở hữu	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phần của những người liên quan	: Vợ: Nguyễn Hồng Lan sở hữu 735.850 cổ phần Con: Đào Hữu Duy Anh sở hữu 85.164 cổ phần Con: Đào Hồng Hạnh sở hữu 15.227 cổ phần Em: Đào Hữu Kha sở hữu 2.635.760 cổ phần Em: Đào Thị Quyên sở hữu 24.063 cổ phần

Ông Đào Việt Hưng - Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 1977
Nơi sinh	: Hưng Yên
Số CMTND	: 011874672 Ngày cấp: 07/4/2005 Nơi cấp: Hà Nội
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Hưng Yên
Địa chỉ thường trú	: Số 42/408 Ngô Gia Tự - Đức Giang – Long Biên – Hà Nội
Số điện thoại liên lạc	: 04. 38271620
Trình độ văn hoá	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân hóa học
Quá trình công tác	
✓ 5/2001 -:- 8/2004	: Nhân viên phòng kỹ thuật – Công ty Thạch Bàn
✓ 8/2004 -:- 12/2006	: Quản đốc phân xưởng đá mài – Công ty TNHH sản xuất đá mài SECOIN – EDM
✓ 4/2007 -:- 7/2007	: Chuyên viên kỹ thuật Công ty TNHH BIKEN Việt Nam
✓ 8/2007 -:- 2/2010	: Phó trưởng phòng kinh doanh – Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang
✓ 3/2010 đến nay	: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang
Chức vụ hiện nay	: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác	: Không
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với công ty	: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ	: 122.009 cổ phần
✓ Sở hữu cá nhân	: 122.009 cổ phần
✓ Đại diện sở hữu	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phần của những người liên quan	: <ul style="list-style-type: none"> Bố: Đào Văn Học sở hữu 3.000 cổ phần Vợ: Phạm Minh Châu sở hữu 5.000 cổ phần Em: Đào Thị Thu Hiền sở hữu 5.000 cổ phần

Ông Lưu Bách Đạt - Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 4/9/1983
Nơi sinh	: Hà Nội
Số CMTND	: 012106263 Ngày cấp: 12/6/2008 Nơi cấp: Hà Nội
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Hà Nội
Địa chỉ thường trú	: Bằng B – Hoàng Liệt – Hoàng Mai – Hà Nội
Số điện thoại liên lạc	: 04.38271620
Trình độ văn hoá	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư hóa
Quá trình công tác	
✓ 12/2007 -:- 4/2009	: Kỹ sư hóa chất – Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang
✓ 5/2009 -:- 3/2010	: Quản đốc phân xưởng Bột giặt, Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang

- ✓ 4/2010 :- 5/2010 : Thành viên Hội đồng quản trị, Quản đốc phân xưởng Bột giặt, Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang
- ✓ 5/2010 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang; Trưởng chi nhánh Bình Dương
- Chức vụ hiện nay : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm trưởng Chi nhánh Bình Dương
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ : 25.217 cổ phần
- ✓ *Sở hữu cá nhân* : 25.217 cổ phần
- ✓ *Đại diện sở hữu* : 0 cổ phần
- Số lượng cổ phần của những người liên quan : Không

Ông Vũ Nhất Tâm - Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 18/01/1960
- Nơi sinh: Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: P210, D5A Trần Thái Tông – Cầu Giấy – Hà Nội
- Chứng minh thư nhân dân số: 012420006, nơi cấp: Hà Nội, ngày cấp 22/02/2001
- Điện thoại liên hệ: Di động: 090 434 9930
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư mỏ, Thạc sỹ luật
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
 - **Thành viên Hội đồng quản trị**
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cao su Đà Nẵng (DRC)

- Thành viên HĐQT công ty phân bón Miền Nam

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1984 đến năm 1987	Xí nghiệp đá nhẹ	Kỹ sư, phó quản đốc
Từ năm 1987 đến năm 1989	Công ty thiết kế mỏ hóa chất	Kỹ sư
Từ năm 1989 đến năm 1991	Học viện hành chính trung ương	Học viên
Từ năm 1991 đến năm 1999	Tổng công ty khoán sản Việt Nam	Phụ trách kỹ thuật và an toàn khai thác mỏ, Phó chánh văn phòng
Từ năm 1999 đến năm 2003	Vụ pháp chế - Bộ công nghiệp	Chuyên viên chính
2003 đến nay	Tập đoàn hóa chất Việt Nam	Chuyên viên chính; Trưởng ban tổ chức nhân sự

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: **6.670.301 cổ phần, chiếm 19,911%**, trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0%
- Sở hữu đại diện: 6.670.301 cổ phần, chiếm 19,911%
- Sở hữu của người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết:

- Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ áp dụng với Thành viên HĐQT

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Bà Phan Thị Nhung - Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 06/05/1963

Nơi sinh : Hà Nội

Số CMTND : 011037804 Ngày cấp: 14/5/2008 Nơi cấp: Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Hà Nội

Địa chỉ thường trú : Số 24 Hẻm 268/136/7 Tổ 27, P. Ngọc Thụy, Q.

	Long Biên, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc	: 04.38271620
Trình độ văn hoá	: 10/10
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư Hoá
Quá trình công tác	:
✓ 8/1987 -:- 12/2008	: Kỹ sư hóa, Chuyên viên phòng KCS Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang
✓ 1/2008 -:- 12/2010	: Kỹ sư hóa, Phó trưởng phòng KCS Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang
✓ 1/2011 -:- 2/2011	: Kỹ sư hóa, Trưởng phòng KCS Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang
✓ 3/2011 đến nay	: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Bột giặt và Hoá chất Đức Giang, Trưởng phòng KCS
Chức vụ hiện nay	: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Trưởng phòng KCS Công ty CP Bột giặt và Hoá chất Đức Giang;
Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác	: Không
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ	: 148.723 cổ phần
✓ Sở hữu cá nhân	: 148.723 cổ phần
✓ Đại diện sở hữu	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phần của những người liên quan	: Không

12.2 Ban Giám đốc

Ông Đào Hữu Huyền – Tổng giám đốc

Lý lịch được trình bày tại phần 12.1 - Lý lịch Hội đồng quản trị

Ông - Đào Việt Hưng - Phó tổng giám đốc

Lý lịch được trình bày tại phần 12.1 - Lý lịch Hội đồng quản trị

Ông – Đào Hữu Duy Anh – Phó tổng giám đốc

Giới tính: Nam
 Ngày sinh: 10/10/1988
 Nơi sinh: Hưng Yên
 Dân tộc: Kinh
 Quốc tịch: Việt Nam
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 55 Phùng Hưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
 Chứng minh thư nhân dân số: 012502264, nơi cấp thành phố Hà Nội, ngày cấp 19/7/2007
 Điện thoại liên hệ: 04 8271620; Di động:
 Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ đại học Cambridge, chuyên ngành Hoá

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:

- **Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang**

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần hóa chất phân bón Lào Cai
- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ

Quá trình công tác

- ✓ 1/2012 -:- 3/2012 : Trợ lý Giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang & Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân bón Lào Cai
- ✓ 4/2013 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang, Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân bón Lào Cai, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: **85.164 cổ phần**, chiếm 0,25%; trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 85.164 cổ phần, chiếm 0,25%
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%
- Sở hữu của người có liên quan:

Bố: Đào Hữu Huyền sở hữu 8.777.887 cổ phần

Mẹ: Nguyễn Hồng Lan sở hữu 735.850 cổ phần

Em: Đào Hồng Hạnh sở hữu 15.227 cổ phần

12.3 Ban kiểm soát**Ông Vũ Văn Ngo – Trưởng ban Kiểm soát**

Giới tính : Nam
 Ngày sinh : 26/4/1978
 Nơi sinh : Nam Định
 Số CMTND : 162162968 Ngày cấp: 15/03/1996 Nơi cấp: Nam Định
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Quê quán : Nam Định
 Địa chỉ thường trú : Thành Lợi, Vụ Bản, Nam Định
 Số điện thoại liên lạc :
 Trình độ văn hoá : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
 Quá trình công tác
 ✓ 2006-:- 04/2007 : Kế toán công ty TNHH Văn Minh
 ✓ 5/2007 đến nay : Kế toán trưởng công ty TNHH Văn Minh, Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang
 Chức vụ hiện nay tại : Trưởng ban kiểm soát Công ty
 Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Kế toán trưởng Công ty TNHH Văn Minh
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không
 Các khoản nợ đối với Công ty : Không
 Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty : Không
 Số cổ phần nắm giữ : 24.063 cổ phần
 ✓ Sở hữu cá nhân : 24.063 cổ phần
 ✓ Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 Số lượng cổ phần của những người liên quan : Em: Vũ Thị Hoa sở hữu 12.942 cổ phần

Ông Vũ Minh Thuyết – Thành viên ban Kiểm soát

Giới tính : Nam
 Ngày sinh : 28/8/1967
 Nơi sinh : Hà Nội

Số CMTND	:	0198057825 Ngày cấp: 23/03/2001 Nơi cấp: Hà Nội
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	:	Tổ 11 P.Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc	:	04. 38271620
Trình độ văn hoá	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác		
✓ 1984 -:- 2009	:	Công nhân sản xuất hóa chất – Công ty cổ phần bột giặt và hóa chất Đức Giang
✓ 2009 đến nay	:	Công nhân sản xuất hóa chất bậc 5/7, Bí thư chi bộ kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bột giặt và hóa chất Đức Giang
Chức vụ hiện nay	:	Bí thư chi bộ kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bột giặt và hóa chất Đức Giang
Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty	:	Không
Số cổ phần nắm giữ	:	85.038 cổ phần
✓ Sở hữu cá nhân	:	85.038 cổ phần
✓ Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Số lượng cổ phần của những người liên quan	:	Vợ Nguyễn Thị Phương Mai sở hữu 1.918 cổ phần

Ông Nguyễn Tiến Khang – Thành viên ban Kiểm soát

Giới tính	:	Nam
Ngày sinh	:	22/12/1957
Nơi sinh	:	Lào Cai
Số CMTND	:	011346506 Ngày cấp: 011346506 Nơi cấp: Hà Nội
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	Số 9A Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Số điện thoại liên lạc	:	0983015419
Trình độ văn hoá	:	10/10
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Tài chính Kế toán
Quá trình công tác		
✓ 1984 -:- 2012	:	Chuyên viên vụ Tài chính – Bộ tài chính
✓ 2012 đến nay	:	Phó trưởng ban Kiểm soát nội bộ - Tập đoàn hóa chất Việt Nam Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Bột giặt và Hoá chất Đức Giang
Chức vụ hiện nay	:	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Bột giặt và Hoá chất Đức Giang
Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Phó trưởng ban Kiểm soát nội bộ - Tập đoàn hóa chất Việt Nam
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty	:	Không
Số cổ phần nắm giữ	:	0 cổ phần
✓ Sở hữu cá nhân	:	0 cổ phần
✓ Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Số lượng cổ phần của những người liên quan	:	Không

12.4 Kế toán trưởng

Bà Đào Thị Mai - Kế toán trưởng

Giới tính	:	Nữ
Ngày sinh	:	09/03/1981
Nơi sinh	:	Tân Tiến – Văn Giang – Hŕng Yên
Số CMTND	:	145272260 Ngày cấp: 21/4/2005 Nơi cấp Hưng Yên
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Hŕng Yên
Địa chỉ thường trú	:	Tân Tiến, Văn Giang, Hŕng Yên

Số điện thoại liên lạc	:	04 8271620
Trình độ văn hoá	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác		
✓ 2003 -:- 5/2007	:	Kế toán Công ty TNHH Văn Minh
✓ 6/2007 -:- 7/2007	:	Kế toán Công ty CP Bột giặt và Hoá chất Đức Giang
✓ 8/2007 đến nay	:	Kế toán trưởng Công ty CP Bột giặt và Hoá chất Đức Giang
Chức vụ hiện nay	:	Kế toán trưởng Công ty CP Bột giặt và Hoá chất Đức Giang
Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của công ty	:	Không
Số cổ phần nắm giữ	:	34.764 cổ phần
✓ Sở hữu cá nhân	:	34.764
✓ Đại diện sở hữu	:	0
Số lượng cổ phần của những người liên quan	:	Không

13. Tài sản

Bảng 11: Danh mục tài sản cố định của Công ty tại ngày 31/12/2014

Đơn vị tính: VND

TT	Tài sản	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
I	TSCĐ hữu hình	320.197.559.010	189.045.888.437	131.151.670.573
1	Nhà cửa vật kiến trúc	69.855.307.449	37.838.658.037	32.016.649.412
2	Máy móc thiết bị	225.609.749.963	140.002.623.439	85.607.126.524
3	Phương tiện vận tải	24.074.560.056	10.828.184.475	13.246.375.581
4	Thiết bị quản lý	657.941.542	376.422.486	281.519.056

5	Tài sản cố định khác	-	-	-
II	TSCĐ vô hình			
1	Quyền sử dụng đất	56.473.987.187	4.108.656.146	52.365.331.041
2	Phần mềm máy tính	523.666.000	-	-
	Tổng cộng	56.997.653.187	4.108.656.146	52.888.997.041

Bảng 12: Danh mục diện tích đất đai, nhà xưởng đang sử dụng

Đất trụ sở Công ty tại 18/44 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	4.7 ha theo hình thức thuê đất lâu dài thời hạn 50 năm
Đất tại Nhà máy Bình Dương	4.000m² theo hình thức thuê đất lâu dài thời hạn 20 năm (Hợp đồng số 07/HĐ-2000 ký ngày 18/9/1999)

14 Tóm tắt các dự án đầu tư trong thời gian tới:

Đầu tư vào công ty liên kết – Công ty cổ phần hóa chất Bảo Thắng:

Tên Dự án đầu tư: Dự án sản xuất Axit photphoric thực phẩm công suất 20.000 tấn/năm và các muối photphat khác công suất 40.000 tấn/năm.

Địa điểm xây dựng : Khu công nghiệp Tăng Loỏng – thị trấn Tăng Loỏng – huyện Bảo Thắng – tỉnh Lào Cai

Tổng diện tích đất: 25.7 ha nằm trong lô đất số B9, B10, B1 và B18 tại khu công nghiệp Tăng Loỏng – huyện Bảo Thắng tỉnh Lào Cai

Mục tiêu đầu tư: Chế biến sâu quặng Apatit

Quy mô công suất: 76.000 tấn hóa chất/năm

Cụ thể:

Photpho vàng 16.000 tấn/năm

Axit Photphoric thực phẩm: 20.000 tấn/năm

Sodium tripoly photphat (STPP): 20.000 tấn/năm

SHMP: 10.000 tấn/năm

Các muối photphat khác (Na₃PO₄, KH₂PO₄ vv...): 10.000 tấn/năm

Vốn điều lệ 200 tỷ đồng

Tỷ lệ góp vốn: 43,55% vốn điều lệ Công ty cổ phần hóa chất Bảo Thắng

15. Báo cáo của ban giám đốc**15.1 Tại công ty mẹ**

STT	Tên sản phẩm	Sản lượng sản xuất (tấn)	Sản lượng tiêu thụ (tấn)	Doanh thu (VNĐ)
1	Bột giặt	12,450 (↑ 1%)	10,490 (↓ 14%)	151 tỷ (↓ 12%)
2	Chất tẩy rửa	748 (↓ 35%)	730 (↓ 37%)	9 tỷ (↓ 34%)

3	Hóa chất tinh khiết	1,439 (↑ 67%)	1,322 (↑ 61%)	14 tỷ (↑ 53%)
4	H ₃ PO ₄	7,602 (↑ 135%)	7,522 (↑ 135%)	158 tỷ (↑ 152%)
5	Hóa chất kỹ thuật	2,457 (↓ 19%)	731 (↓ 27%)	12 tỷ (↓ 36%)
6	Hàng thương mại		1,764 (↑ 63%)	9 tỷ (↑ 57%)
7	Dịch vụ (thuê kho)			5 tỷ (↑ 0%)
	Tổng cộng			358 tỷ (↑ 25%)

Nhận xét chung

- Mặt hàng bột giặt và chất tẩy rửa gặp phải sự cạnh tranh quyết liệt của các thương hiệu nước ngoài nổi tiếng cũng như những thương hiệu nội địa mới được đầu tư một cách bài bản về hình ảnh. Việc tiêu thụ các sản phẩm mang thương hiệu Đức Giang đặc biệt gặp khó khăn trong nửa cuối của năm 2014.
- Mặt hàng chất hoạt động bề mặt LAS cũng gặp khó khăn trong vấn đề tiêu thụ do thị trường nội địa Việt Nam đã có nhiều nhà máy sản xuất LAS và nguồn cung nội địa đã vượt nhu cầu trong nước. Hơn nữa, việc tiêu thụ sản phẩm thương hiệu Bột giặt Đức Giang gặp khó khăn cũng khiến cho nhu cầu sử dụng LAS trong nội bộ của công ty cũng giảm sút đáng kể. Sản lượng năm 2014 chỉ là 1,961 tấn tương ứng với 19.6% công suất thiết kế nhà máy. Việc hoạt động không đều đặn này có nguy cơ ảnh hưởng lớn tới độ bền và tuổi thọ của máy móc trong dây chuyền.
- Việc tiêu thụ axit H₃PO₄ thuận lợi, do sự cạnh tranh trên thị trường P4 nên việc sản xuất axit H₃PO₄ hiện nay đã có tính hiệu quả khi so sánh với việc xuất khẩu P4. Sang năm 2015 chúng ta sẽ đầu tư mạnh về công nghệ, thiết bị để tăng năng xuất phân xưởng H₃PO₄.

15.2 Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Không phát sinh nợ xấu trong năm 2014. Tổng tài sản và các chỉ tiêu đã được nêu và phân tích ở phần trên của báo cáo và trong báo cáo tài chính đính kèm.

b. Tình hình nợ phải trả

Không có các khoản nợ phải trả quá hạn. Việc công ty có doanh thu từ xuất khẩu lớn hơn nhập khẩu dẫn đến không ảnh hưởng nhiều bởi tỷ giá ngoại tệ

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục nghiên cứu chế biến sâu các sản phẩm từ quặng apatit

Tiếp tục kết hợp với công ty con và công ty liên kết thực hiện các dự án trong giai đoạn 2015-2020, triển khai chế biến sâu các sản phẩm có nguồn gốc từ quặng apatit.

16. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

16.1 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.
- Không có nợ xấu phát sinh trong năm.
- Các dự án đầu tư phát huy hiệu quả tốt.

16.2 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Thực hiện tốt các mục tiêu nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.
- Về tài chính kế toán: Thực hiện tốt chế độ kế toán, không để xảy ra sai sót lớn trong công tác kế toán
- Thu nhập bình quân của người lao động đạt mức 10.500.000đồng/người/tháng là mức cao so với bình quân của ngành.
- Thực hiện tốt các chế độ đối với nhà nước, xã hội và với người lao động.

16.3 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Hoàn thành kế hoạch 2015 mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.
- Tiếp tục nghiên cứu chế biến sâu các sản phẩm từ quặng apatit
- Tiếp tục kết hợp với công ty con và công ty liên kết thực hiện các dự án trong giai đoạn 2011-2015

V. Báo cáo tài chính năm 2014

1. Ý kiến kiểm toán (Xem trong báo cáo tài chính đính kèm)

Báo cáo tài chính được kiểm toán

Xem chi tiết báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính công ty mẹ xin truy cập website <http://ducgiangchem.vn> hoặc đến trụ sở công ty để in sao và xem chi tiết.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đào Hữu Huyền